

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN (Lần 04) THEO THỦ TỤC RÚT GỌN

Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 08840.24 ngày 23/12/2024 giữa Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIBAMC) và Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá.

Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội ban hành Quy chế đấu giá tài sản gồm các điều khoản sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho việc thực hiện đấu giá tài sản là: “Da bò thuộc đã qua gia công, da bò lông, vải không dệt, vải dệt thoi, bìa các loại, vải lưới” tại Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đấu giá viên tổ chức điều hành phiên đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, các chi nhánh, văn phòng công ty.

2. Người có tài sản đấu giá, người tham đấu giá, người trúng đấu giá, người mua tài sản đấu giá.

3. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, các chi nhánh và văn phòng Công ty.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Đấu giá tài sản* là hình thức trả giá, chấp nhận giá có từ hai người trở lên tham gia theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục được quy định tại Luật này, trừ trường hợp quy định tại Điều 49 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản

3. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

4. *Người có tài sản đấu giá* là người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo quy định của pháp luật.

5. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

6. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

7. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản* ở đây là Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và các chi nhánh, văn phòng công ty.

Điều 4. Tài sản đấu giá; nơi có tài sản; nguồn gốc, giấy tờ pháp lý của tài sản

1. **Tài sản đấu giá:** Da bò thuộc đã qua gia công, da bò lông, vải không dệt, vải dệt thoi, bìa các loại, vải lưới. Chi đính kèm theo Phụ lục 01.

2. **Người có tài sản đấu giá:** Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIBAMC). Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Coninco Tower, số 4 Tôn Thất Tùng, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội.

3. **Nơi có tài sản:** Số 196 Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

4. **Nguồn gốc, tình trạng pháp lý của tài sản:** Tài sản thế chấp tại Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. VIBAMC chịu trách nhiệm về mọi vấn đề pháp lý liên quan đến trình tự thủ tục để đưa tài sản ra đấu giá.

Điều 5. Giá khởi điểm và các loại thuế có liên quan đến tài sản đấu giá

Giá khởi điểm của tài sản là: 5.176.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm bảy mươi sáu triệu đồng). Giá đã bao gồm thuế GTGT. Khách hàng trúng đấu giá tự làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản trúng đấu giá và chịu mọi chi phí, thuế, lệ phí đồng thời hoàn toàn chịu trách nhiệm trong quá trình quản lý sử dụng đối với tài sản trúng đấu giá. VIBAMC chịu trách nhiệm nộp thuế TNDN và thuế GTGT (nếu có).

Điều 6. Nguyên tắc đấu giá; hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:
 - a) Tuân thủ quy định của pháp luật;
 - b) Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;
 - c) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.
2. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá;
3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;
4. Số lần trả giá: Không giới hạn số vòng đấu giá;
5. Bước giá: 10.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu đồng);
6. Việc đấu giá thực hiện bán một lần toàn bộ tài sản.

Điều 7. Đăng ký tham gia đấu giá

1. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn – chi nhánh Hà Nội theo quy định. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.
2. Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở cuộc đấu giá 01 ngày làm việc.
3. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá: Các trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 đều không được đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 8. Thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ; thời hạn, địa điểm xem tài sản; thời hạn, địa điểm, cách thức đăng ký tham gia đấu giá; thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

1. Thời hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- a) Thời hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08 giờ 00, ngày 18/02/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 20/02/2025 (trong giờ hành chính) tại:

+ Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn – CN Hà Nội: Tầng 2, số 2 ngách 2 (N14) ngõ 6, Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP. Hà Nội;

+ Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIBAMC). Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Coninco Tower, số 4 Tôn Thất Tùng, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội;

+ Thôn Vân Kỳ, xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (liên hệ 0335540925).

b) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng/01 bộ hồ sơ (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng một bộ hồ sơ).

2. Thời hạn, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 18/2/2025 đến 20/02/2025 (trong giờ hành chính) tại 196 Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, TP. Hải Phòng.

3. Điều kiện và cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Điều kiện tham gia đấu giá: Những người không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 đều được đăng ký tham gia đấu giá.

- Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Là cá nhân, tổ chức theo quy định, đăng ký tham gia đấu giá đến đúng thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nhận đăng ký tham gia đấu giá theo như thông báo để mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá.

a) Đăng ký mua hồ sơ

Khách hàng đến mua hồ sơ mang theo giấy tờ tùy thân (đối với cá nhân); giấy giới thiệu và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức).

b) Nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nhận lại biên nhận hồ sơ.

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp những giấy tờ sau:

Đối với tổ chức:

✓ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản phô tô có bản chính đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực

✓ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và giấy giới thiệu/giấy ủy quyền đối với người được cử đến làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá tài sản trong trường hợp không phải là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.

✓ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu).

Đối với cá nhân:

✓ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người tham gia đấu giá (bản phô tô có bản chính đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực.

✓ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu).

c) Nộp số tiền đặt trước, thời hạn nộp tiền đặt trước, nộp giấy nộp tiền đặt trước.

- Thời hạn nộp tiền đặt trước: Từ 08 giờ 00, ngày 18/02/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 20/02/2025

- Nộp số tiền đặt trước: 517.600.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Hình thức: Nộp hoặc Chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội “báo có tài khoản”.

- Người thụ hưởng: Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội.

- Số tài khoản: 1500714304 Mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Long Biên Hà Nội.

- Nội dung nộp tiền: (Họ tên) + Chuyển (nộp) tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản Lô hàng hóa da bò, vải các loại.

- Giấy nộp tiền đặt trước phải bổ sung trước thời điểm mở cuộc đấu giá.

Ghi chú: Số tiền đặt trước không có “báo có tài khoản” trong thời hạn nộp tiền đặt trước chậm nhất là 17 giờ ngày 20/02/2025 thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Giấy nộp tiền phải nộp trước thời điểm mở phiên đấu giá.

Thời gian, địa điểm mở phiên đấu giá: Vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 24/02/2025 tại Tầng 2, số 2 ngách 2 (N14) ngõ 6 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điều 9. Cách thức trả giá trong trường hợp đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp với phương thức trả giá lên.

1. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo trình tự sau đây:

a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

đ) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá;

e) Phát phiếu trả giá cho người tham gia đấu giá;

g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

2. Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

a) Số vòng đấu giá là: Không hạn chế số vòng đấu giá;

b) Người tham gia đấu giá sẽ được Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội phát một tờ phiếu trả giá. Trong thời gian 05 phút, người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ thông tin tổ chức/cá nhân của mình, ghi giá muốn trả vào phiếu

của mình. Hết thời gian ghi phiếu, người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; đấu giá viên kiểm đếm và công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu trả giá, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

Vòng 1: Mức giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm của tài sản. Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo.

Vòng tiếp theo: Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề.

Vòng cuối cùng: Tại thời điểm mở phiếu, đấu giá viên sẽ công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

c) Phiếu trả giá hợp lệ: Là phiếu trả giá do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội phát hành. Khách hàng tham gia đấu giá ghi đầy đủ các thông tin vào phiếu trả giá, ký và ghi rõ họ tên. Số tiền bỏ giá bằng chữ và bằng số trong phiếu phải thống nhất. Trường hợp phiếu trả giá bỏ giá bằng chữ và bằng số không thống nhất (bị sai lệch) thì số tiền ghi bằng chữ là cơ sở để xét giá. Phiếu trả giá phải còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa.

Phiếu trả giá không hợp lệ: Là phiếu trả giá không do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội phát hành, không ghi đầy đủ các thông tin vào phiếu trả giá, không ký và ghi rõ họ tên. Phiếu trả giá không còn nguyên vẹn, rách nát, tẩy xóa.

d) Giá trả hợp lệ: Là giá trả phải bằng giá khởi điểm hoặc cao hơn giá khởi điểm và phù hợp với bước giá.

Giá trả không hợp lệ: Là giá trả thấp hơn giá khởi điểm hoặc cao hơn giá khởi điểm nhưng không phù hợp với bước giá.

Điều 10. Dừng, hủy đấu giá tài sản trước khi tổ chức phiên đấu giá.

Trường hợp dừng hoặc hủy phiên đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá do có khiếu nại, kháng nghị, trình tự thủ tục, đấu giá không đúng theo quy định, văn bản dừng hoặc hủy phiên đấu giá theo quy định của pháp luật thì Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn - Chi nhánh Hà Nội sẽ hoàn trả lại khách hàng toàn bộ số tiền hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo dừng hoặc hủy phiên đấu giá. Trong trường hợp này các bên tham gia không có ý kiến gì và không

trách nhiệm bồi thường cho nhau (Phí chuyển tiền khách hàng chịu).

Điều 11. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước; xử lý tiền đặt trước.

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

e) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

f) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

g) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

h) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024.

3. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời

gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại khoản 3 Điều này, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này (Phí chuyển tiền khách hàng chịu).

5. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

6. Tiền đặt trước quy định tại khoản 2 Điều này thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp người có tài sản đấu giá là cơ quan nhà nước thì tiền đặt trước được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

Điều 12. Biên bản đấu giá

1. Biên bản đấu giá phải được lập tại phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

2. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

Điều 13. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản, giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, bàn giao tài sản.

1. Thời hạn, phương thức thanh toán tiền mua tài sản:

Người mua được tài sản đấu giá nộp số tiền còn lại (được tính theo công thức: giá trúng đấu giá - tiền đặt trước) vào tài khoản của VIBAMC trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày trúng đấu giá tài sản. Thông tin tài khoản của VIBAMC như sau:

Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

Tên tài khoản: CTTNHH MTV QUAN LY NO&KTTS NHTMCPQTVNAM

Tài khoản số: 111666766

Nội dung: Nộp tiền trúng đấu giá lô hàng hóa da bò, vải các loại.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đầy đủ số tiền còn lại để mua tài sản trong thời hạn nêu trên thì không được nhận lại tiền đặt cọc và VIBAMC được toàn

quyền thụ hưởng toàn bộ số tiền này.

2. Giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá:

- Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản;
- Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá và khi người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản đấu giá còn lại theo quy định. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự;
- Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản (nếu có) được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời gian, phương thức, địa điểm bàn giao tài sản:

- a) Thời hạn giao tài sản đấu giá: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có nghĩa vụ giao tài sản cho người trúng đấu giá trong thời hạn 45 ngày (trường hợp khó khăn, phức tạp thì không quá 60 ngày) kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản đấu giá hoặc thời hạn khác do hai bên thỏa thuận.
- b) Phương thức giao tài sản: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam giao tài sản trực tiếp cho người mua được tài sản đấu giá. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và người mua được tài sản và cơ quan hữu quan (nếu có).
- c) Địa điểm giao tài sản: 196 Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Phòng.
- d) Nếu Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không giao được tài sản thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người mua được tài sản theo quy định hoặc thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

Tài sản đấu giá được bán trên cơ sở thực tế “có sao bán vậy” mà người tham gia đấu giá đã được xem kỹ hiện trạng, tham khảo kỹ hồ sơ pháp lý về nguồn gốc của tài sản. Người có tài sản đấu giá bàn giao tài sản đấu giá đúng như hiện trạng và trên hồ sơ mà người tham gia đấu giá đã được xem trước khi tham gia đấu giá tài sản trên. Kể từ

ngày nhận tài sản/giấy tờ sở hữu, sử dụng của tài sản đấu giá, người mua được tài sản đấu giá tự chịu trách nhiệm mọi phát sinh về tài sản của mình.

Điều 14. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá:

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

a) Nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính có liên quan, các loại thuế và các lệ phí khác (nếu có) phát sinh trong quá trình làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản mua trúng đấu giá do người trúng đấu giá có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật. VIBAMC có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản cho người trúng đấu giá và nộp thuế TNDN, thuế GTGT (nếu có).

b) Cam kết đã tìm hiểu và tự chịu mọi rủi ro về nguồn gốc pháp lý, chất lượng, số lượng của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản. Người mua được tài sản đấu giá đã biết và hiểu rõ tài sản đấu giá là tài sản thế chấp tại ngân hàng, hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và hợp đồng mua bán tài sản đấu giá có thể bị hủy hoặc sửa đổi khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Trong trường hợp kết quả đấu giá bị hủy mà không phải do lỗi của các bên thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận mà không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

c) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định, chịu lệ phí công chứng hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (nếu có);

d) Trong trường hợp kết quả đấu giá bị hủy thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận;

e) Sau khi ký hợp đồng mua bán, công chứng hợp đồng, người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục kê khai, nộp thuế, sang tên hợp thức hóa giấy tờ theo quy định;

f) Đối với phần tài sản chưa hoàn tất thủ tục sở hữu (nếu có), Người mua được tài sản phải tự liên hệ với các cơ quan chức năng để được giải quyết và chấp hành theo các quyết định được giải quyết. Các nghĩa vụ tài chính, chi phí thủ tục phát sinh người mua được tài sản có trách nhiệm thanh toán.

g) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản:

a) Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá; và được cung cấp giấy tờ về nguồn gốc tài sản và hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền hữu và quyền sử dụng tài sản trên;

b) Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

c) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

Điều 15. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên.

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

a) Truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;

c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong cuộc đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

Điều 16. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
LAM SƠN SÀI GÒN - CHI NHÁNH HÀ
NỘI**

**KT. TRƯỞNG CHI NHÁNH
PHÓ TRƯỞNG CHI NHÁNH**



Người đăng ký tham gia đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 và nội dung của bản quy chế này./.

Phụ lục 01

S t t	Tên hàng hóa/hạng mục	Số lượng					Tình trạng	Chất lượng còn lại sau đánh giá (Giá trị trung bình)
		ĐV : F	ĐV : Y	ĐV : Cuộn	ĐV : T (Tấm)	Đôi		
1	Da bò thuộc đã qua gia công	500, 737. 47			15,190		- Mốc nhiều vị trí - Cứng hóa da	- Chất lượng còn lại: 20,21%. (Chất lượng dao động từ 15% - 70%)
2	Da bò lông	7,62 8.4			1,158		- Khuẩn mốc vị trí - Cứng hóa phần da	- Chất lượng còn lại: 70%.
3	Vải không dệt		27,2 10		63,769		- Mùn, nhiễm mốc	- Chất lượng còn lại: 20%.
4	Vải dệt thoi		46,4 20.0 2		98,208		- Nhiễm mốc nhẹ	- Chất lượng còn lại: 90%.
5	Bìa các loại		36,4 62		47,665		- Nhiễm ẩm, mốc, mủn.	- Chất lượng còn lại: 40%.
6	Vải lưới		165, 600	58	770		- Nhiễm ẩm, mốc.	- Chất lượng còn lại: 80%.

